

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG HP
MSDN: 0200171644

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 28 tháng 07 năm 2021

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung:

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: Ông Nguyễn Văn Tùng;
- + Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: Ông Lê Anh Quân;
Ông Lê Khắc Nam;
Ông Nguyễn Đức Thọ.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	2023/QĐ-UBND	07/09/2015	Chuyển Công ty TNHH MTV Điện chiếu sáng HP thành Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng HP
2	2502/QĐ-CT	03/11/2015	V/v cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng
3	1592/UBND-ĐMDN	27/03/2017	V/v cử người đại diện phần vốn Nhà nước và đề cử người đại diện phần vốn Nhà nước giữ các chức vụ quản lý tại Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng
4	1403/QĐ-CT	05/06/2017	V/v cử người đại diện quản lý phần vốn Nhà nước và giữ các chức vụ quản lý tại Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng
5	1261/QĐ-UBND	20/05/2020	V/v miễn nhiệm và cử, cử lại người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Quốc Lệ	1963	Kỹ sư điện	35 năm	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Duy Đông	1971	Thạc sĩ kinh tế - Kỹ sư điện	23 năm	Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Trọng Huân	1961	Cử nhân kinh tế	30 năm	Phó Tổng giám đốc
4	Nguyễn Văn Tuyền	1965	Cử nhân kinh tế	28 năm	Phó Tổng giám đốc
5	Nguyễn Quang Huy	1980	Cử nhân quản trị kế toán	18 năm	Kế toán trưởng
6	Đào Thị Tuyết Nga	1981	Cử nhân quản trị tài chính kế toán	10 năm	Trưởng ban Kiểm soát

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Quốc Lệ	Chủ tịch HĐQT	30.000.000	6.76	355.299.000	51.974.000
2	Bùi Duy Đông	Tổng giám đốc	20.745.000	4.61	243.660.000	71.647.000
3	Nguyễn Trọng Huân	Phó Tổng giám đốc	16.600.000	3.69	199.950.000	45.375.000
4	Nguyễn Văn Tuyền	Phó Tổng giám đốc	15.430.000	3.43	186.410.000	45.567.000
5	Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng	16.600.000	3.69	199.500.000	48.987.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/NQ-HĐQT	03/03/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nghị quyết về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
2	02/NQ-HĐQT	30/03/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nghị quyết về việc lùi thời gian Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

3	03/QĐ-HĐQT	04/03/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ
4	03/NQ-HĐQT	11/05/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
4	04/NQ-ĐCS-ĐHĐCĐ	03/06/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	05/NQ-ĐCS	04/06/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nghị quyết bầu Chủ tịch HĐQT
6	05/QĐ-ĐCS	04/06/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Quyết định bầu Tổng giám đốc công ty
7	11/QĐ-ĐCS	01/08/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Quyết định về việc thành lập HĐQT, kèm cấp nâng bậc công nhân và nâng ngạch
8	13/QĐ-ĐCS	15/10/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Quyết định về việc chi trả cổ tức cho người sở hữu cổ phần bằng tiền

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đào Thị Tuyết Nga	1981	Cử nhân quản trị tài chính kế toán	Trưởng Ban kiểm soát	09/2015	100%
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1979	Cử nhân tài chính tín dụng	Kiểm soát viên	06/2020	100%
3	Phạm Ngọc Sơn	1977	Thạc sĩ quản lý kinh tế	Kiểm soát viên	05/2018	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	414/BC-ĐCS	04/05/2020	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2020
2	694/BC-ĐCS	14/07/2020	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2020
3	1051/BC-ĐCS	23/10/2020	Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 3 năm 2020
4	96/BC-ĐCS	27/01/2021	Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2020

5	308/BC-ĐCS	01/04/2021	Báo cáo tự giám sát về mức độ chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước năm 2020
6	450/BC-ĐCS	10/05/2021	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2021
7	695/BC-ĐCS	14/07/2021	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2021

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: Không có**V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Nguyễn Quốc Lệ	Chủ tịch HĐQT	Số 14 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		
1.1	Nguyễn Văn Ngạc	Bố đẻ	Xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	T11/2015		
1.2	Lương Thị Niệm	Mẹ đẻ	Xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	T11/2015		
1.3	Bùi Thị Hồng Cam	Mẹ vợ	Số 20/28 Chu Văn An, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
1.4	Trần Thị Thiên Lý	Vợ	Số 14 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		
1.5	Nguyễn Phương Thảo	Con đẻ	Số 14 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		
1.6	Nguyễn Phương Linh	Con đẻ	Số 14 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		

1.7	Nguyễn Văn Chinh	Anh ruột	Tập thể nhà máy M1, Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	T11/2015		
1.8	Nguyễn Thị Loan	Em ruột	Xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	T11/2015		
1.9	Nguyễn Thị Huệ	Em ruột	Tập thể công an PC21, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
1.10	Nguyễn Minh Giám	Em ruột	Số 11 Đào Nhuận, Kê Dương, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		
1.11	Trần Hoài Vũ	Em vợ	Số 10/73 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
1.12	Nguyễn Thị Ngoãn	Chị dâu	Tập thể nhà máy M1, Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	T11/2015		
1.12	Nguyễn Văn Đĩnh	Em rể	Xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	T11/2015		
1.13	Phạm Văn Tứ	Em rể	Tập thể công an PC21, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
1.14	Nguyễn Thị Thúy Nga	Em dâu	Số 11 Đào Nhuận, Kê Dương, Lê Chân, Hải Phòng	T11/2015		
1.15	Phạm Thị Bích Hồng	Em dâu	Số 10/73 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
2	Bùi Duy Đông	Tổng giám đốc	Số 33 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.1	Bùi Văn Chín	Bố đẻ	Số 9/78 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		

2.2	Nguyễn Thị Minh	Mẹ đẻ	Số 9/78 Trần Nguyên Hân, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		
2.3	Đỗ Thị Thu Dương	Vợ	Số 33 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.4	Bùi Thu Trang	Con đẻ	Số 33 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.5	Bùi Trang Nhung	Con đẻ	Số 33 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.6	Bùi Xuân Trường	Em ruột	Ngõ 201 Trần Nguyên Hân, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		
2.7	Bùi Trung Thành	Em ruột	Số 9/78 Trần Nguyên Hân, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		
2.8	Đỗ Thị Hương Giang	Chị vợ	Số 15 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.9	Đỗ Xuân Trường	Em vợ	Số 6 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
2.10	Phạm Văn Sơn	Anh rể	Số 15 KDC Trần Phú 2, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T1/2016		
3	Nguyễn Trọng Huân	Phó Tổng giám đốc	Số 26 Đặng Ma La, Kênh Dương, Lê Chân, Phòng	T1/2016		
3.1	Nguyễn Thị Tần	Vợ	Số 26 Đặng Ma La, Kênh Dương, Lê Chân, Phòng	T1/2016		
3.2	Nguyễn Thanh Tâm	Con	Số 26 Đặng Ma La, Kênh Dương, Lê Chân, Phòng	T1/2016		

3.3	Nguyễn Minh Ngọc	Con	Số 26 Đặng Ma La, Kênh Dương, Lê Chân, Phòng	T1/2016		
3.4	Nguyễn Thị Huê	Chị gái	Số 18/43 Chùa Bộc, Hai Bà Trưng, Hà Nội	T1/2016		
3.5	Nguyễn Thị Nguyệt	Chị gái	Ngõ Hào Khê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		
3.6	Nguyễn Trọng Hiên	Anh trai	Số 45 Lâm Văn Bền, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	T1/2016		
3.7	Nguyễn Thị May	Em gái	An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T1/2016		
3.8	Nguyễn Văn Thái	Anh vợ	Vĩnh Tiến, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	T1/2016		
3.9	Trần Quang Sỹ	Anh rể	Số 18/43 Chùa Bộc, Hai Bà Trưng, Hà Nội	T1/2016		
3.10	Phan Thanh Dũng	Em rể	An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T1/2016		
3.11	Phạm Thị Nhung	Chị dâu	Số 45 Lâm Văn Bền, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	T1/2016		
3.12	Lưu Thị Mỹ	Em dâu	Số 62 Bảo Phúc, Đặng Hải, Hải An, Hải Phòng	T1/2016		
4	Nguyễn Văn Tuyền	Phó Tổng giám đốc	Số 105 Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		
4.1	Vũ Giao Hoan	Bố vợ	Phường Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		
4.2	Đỗ Thị Tuyết Nhung	Mẹ vợ	Phường Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		
4.3	Vũ Thị Thanh Thủy	Vợ	Số 105 Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		

4.4	Nguyễn Vũ Hoàng Lâm	Con	Số 105 Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		
4.5	Nguyễn Thị Ánh	Chị gái	36 Trần Cao Vân, Quy Nhơn, Bình Định	T10/2019		
4.6	Nguyễn Thị Vinh	Chị gái	199 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng	T10/2019		
4.7	Nguyễn Thị Hằng	Chị gái	Chung cư OCT 3B Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội	T10/2019		
4.8	Nguyễn Văn Tiến	Anh trai	Độc Lập, Hưng Hà, Thái Bình	T10/2019		
4.9	Nguyễn Xuân Tới	Anh trai	Thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk	T10/2019		
4.10	Nguyễn Đức Hiên	Anh trai	Lô 3C Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng	T10/2019		
4.11	Vũ Văn Hưng	Em vợ	Trung đoàn 50 – Bộ chỉ huy quân sự Hải Phòng	T10/2019		
4.12	Nguyễn Văn Tùng	Anh rể	Chung cư OCT 3B Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội	T10/2019		
4.13	Nguyễn Thị Nhuận	Chị dâu	Phú Vinh, Độc Lập, Hưng Hà, Thái Bình	T10/2019		
4.14	Nguyễn Thị Sử	Chị dâu	Thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk	T10/2019		
4.15	Trần Kim Lan	Chị dâu	Lô 3C Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng	T10/2019		
5	Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng	Số 66/212 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
5.1	Nguyễn Thanh Bất	Bồ đề	Số 170 Lô 22 Lê Hồng Phong, Đông	T11/2015		

			Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng			
5.2	Trần Thị Cậy	Mẹ kế	Số 170 Lô 22 Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng			
5.3	Vũ Văn Kỳ	Bố vợ	Xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, Hải Phòng	T11/2015		
5.4	Vũ Thị Xuân	Mẹ vợ	Xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, Hải Phòng	T11/2015		
5.5	Vũ Thị Sâm	Vợ	Số 66/212 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
5.6	Nguyễn Minh Thành	Con	Số 66/212 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng	T11/2015		
5.7	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Em gái	Đông Ngàn, Từ Sơn, Bắc Ninh	T11/2015		
5.8	Nguyễn Thị Vân Chi :	Em gái	Chung cư Mipec, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	T11/2015		
5.9	Vũ Văn Mạnh	Anh vợ	Đông Nhan 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	T11/2015		
5.10	Vũ Văn Tuấn	Em vợ	Đông Nhan 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	T11/2015		
5.11	Nguyễn Tuấn Đạt	Em rể	Đông Ngàn, Từ Sơn, Bắc Ninh	T11/2015		
5.12	Bùi Văn Đạt	Em rể	Chung cư Mipec, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	T11/2015		
5.13	Vũ Thị Mai	Chị dâu	Đông Nhan 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	T11/2015		
5.14	Nguyễn Thu Trang	Em dâu	Đông Nhan 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	T11/2015		

6	Đào Thị Tuyết Nga	Trưởng ban kiểm soát	Số 57 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.1	Đào Văn Tiến	Bố đẻ	Trữ Khê, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng	T11/2015		
6.2	Nguyễn Thị Bình	Mẹ đẻ	Trữ Khê, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng	T11/2015		
6.3	Nguyễn Văn Hùng	Bố chồng	Số 55 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.4	Nguyễn Thị Cúc	Mẹ chồng	Số 55 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.5	Nguyễn Triều Dương	Chồng	Số 57 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.6	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Con	Số 57 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.7	Nguyễn Ngọc Huyền Anh	Con	Số 57 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.8	Đào Ngọc Tuyền	Em trai	Trữ Khê, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng	T11/2015		
6.9	Nguyễn Thế Dũng	Anh chồng	Số 55 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
6.10	Phạm Thị Hồng Minh	Em dâu	Trữ Khê, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng	T11/2015		
6.11	Trần Thị Tây	Chị dâu	Số 55 An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T11/2015		
7	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Kiểm soát viên	Thôn Vĩnh Khê, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	T6/2020		

7.1	Nguyễn Đức Lập	Bố đẻ	Số 14/56 Cát Cụt, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng	T6/2020		
7.2	Vũ Thị Len	Mẹ đẻ	Số 14/56 Cát Cụt, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng	T6/2020		
7.3	Nguyễn Thị Tường	Mẹ chồng	Tổ 10 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		
7.4	Dương Quốc Sỹ	Chồng	Thôn Vĩnh Khê, An Đông, An Dương, Hải Phòng	T6/2020		
7.5	Dương Ngọc Linh	Con	Thôn Vĩnh Khê, An Đông, An Dương, Hải Phòng	T6/2020		
7.6	Dương Quốc Đạt	Con	Thôn Vĩnh Khê, An Đông, An Dương, Hải Phòng	T6/2020		
7.7	Nguyễn Hải Hà	Chị gái	Số 10/49 Trần Phú, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	T6/2020		
7.8	Nguyễn Nam Hải	Anh trai	Số 111 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	T6/2020		
7.9	Dương Thị Cẩm Hương	Em chồng	Tổ 11 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		
7.10	Dương Quốc Hùng	Em chồng	Tổ 11 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		
7.11	Dương Thị Thu Hương	Em chồng	Tổ 10 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		
7.12	Phan Thanh Ngọc	Anh rể	Số 10/49 Trần Phú, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	T6/2020		
7.13	An Thị Vân Nhung	Chị dâu	Số 111 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	T6/2020		
7.14	Phan Văn Công	Em rể	Tổ 11 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		

7.15	Nguyễn Văn Xuân	Em rể	Tổ 10 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		
7.16	Đoàn Thị Thủy	Em dâu	Tổ 11 phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	T6/2020		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan. KHÔNG CÓ

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					
....					

Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD...);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 150 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 102.000.000 đồng/người/năm
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 2.293.000 đồng/người/năm